

Số: 161/2020/QĐST - HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 26 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 159/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Minh T - Sinh năm: 19xx.

- Bị đơn: Anh Trần Hồng V - Sinh năm: 19xx.

Cùng đăng ký HKTT: Tổ x, khu xx, phường T1, thành phố P, tỉnh N.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Minh T và anh Trần Hồng V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Minh T và anh Trần Hồng V cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Minh T có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Phạm Minh Đ, sinh ngày xx/x/20xx cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Trần Hồng V có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/1 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2020 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên. Anh Trần Hồng V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Minh T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), trả lại cho chị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 000xxxxx ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Anh Trần Hồng V phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng cho con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSNDTP Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- UBND phường T, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Quýnh

